

Quảng Bình, ngày .... tháng 12 năm 2018

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Kế toán ngân hàng (Accounting of bank)
- Mã số học phần: KTKTNH.038
- Số tín chỉ: 03  
Số giờ tín chỉ: 45 (*Lý thuyết:45, bài tập: 0, Thảo luận: 0*)
- Ngành học: Đại học kế toán
- Loại học phần: Bắt buộc
- Bộ môn phụ trách: Kế toán
- Giảng viên phụ trách chính: Nguyễn Thị Thanh Nga
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

### 2. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, Lý thuyết tài chính tiền tệ.

### 3. Mục tiêu của học phần:

Mã MT	Nội dung mục tiêu
MT1	Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về các hoạt động kế toán trong ngân hàng thương mại, bao gồm hoạt động ngân quỹ, hoạt động kinh doanh và đầu tư chứng khoán, hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng, hoạt động thanh toán qua ngân hàng.
MT2	Về kỹ năng: Giúp sinh viên biết vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng, hiểu và vận dụng pháp luật kế toán hiện hành dành cho ngân hàng thương mại.
MT3	Về thái độ (Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm): Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức, nghiên cứu chế độ và các tài liệu tham khảo để có thể giải quyết các tình huống lý thuyết và bài tập đặt ra, đồng thời chủ động thảo luận, trình bày trên lớp trên cơ sở tự liên hệ các tình huống thực tiễn.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	Về kiến thức
CDR1	Hiểu biết những kiến thức chuyên sâu về kế toán ngân hàng.
CDR2	Triển khai thực hiện được công tác kế toán ngân hàng.
CDR3	Nhận dạng, phân tích, xử lý tốt các tình huống phát sinh trong lĩnh vực kế toán ngân hàng của tổ chức.

	<b>Về kỹ năng</b>
CĐR4	Sử dụng thông thạo các công cụ CNTT, các phần mềm phổ thông và chuyên dụng để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp
CĐR5	Có kỹ năng vận dụng linh hoạt kiến thức kế toán ngân hàng vào tổ chức, vào các tình huống cụ thể.
CĐR6	Có năng lực sáng tạo, phát triển nghề nghiệp: Có khả năng tự cập nhật kiến thức mới, tự nghiên cứu để áp dụng hiệu quả những kiến thức chuyên môn vào thực tiễn; Có khả năng tổ chức thực hiện các công việc kế toán phù hợp với đặc thù của tổ chức và đáp ứng yêu cầu của quản lý.
	<b>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</b>
CĐR7	Chăm chỉ, nhiệt tình, cẩn thận, linh hoạt, sáng tạo, sẵn sàng đương đầu với khó khăn.
CĐR8	Có trách nhiệm với công việc, với xã hội; có tinh thần học hỏi, cầu tiến, chuyên nghiệp trong công việc. Tham gia các hoạt động cộng đồng và thực hiện trách nhiệm xã hội.
CĐR9	Nhận thức được giá trị văn hóa doanh nghiệp, có thái độ hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp.
CĐR10	Chấp hành tốt pháp luật của Nhà Nước, quy chế của doanh nghiệp, cơ quan.

**5. Tóm tắt nội dung học phần:** Học phần nhằm trang bị kiến thức tổng quan về kế toán ngân hàng; Hoạt động ngân quỹ; Hoạt động kinh doanh và đầu tư chứng khoán; Hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng; Hoạt động thanh toán qua ngân hàng.

**6. Nội dung chi tiết học phần:**

<b>Chương</b>	<b>Nội dung</b>
<b>Chương 1</b>	<b>NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG</b>
1.1.	Đối tượng và đặc điểm đối tượng kế toán ngân hàng
1.2.	Mục tiêu kế toán ngân hàng
1.3.	Đặc điểm kế toán ngân hàng
1.4.	Chứng từ kế toán ngân hàng
1.5.	Hệ thống tài khoản
<b>Chương 2</b>	<b>KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ NGÂN QUỸ</b>
2.1.	Một số lý thuyết về kế toán nghiệp vụ ngân quỹ trong Ngân hàng thương mại

2.2.	Các tài khoản sử dụng chủ yếu trong nghiệp vụ ngân quỹ
2.3.	Các trường hợp hạch toán chủ yếu đối với nghiệp vụ ngân quỹ
<b>Chương 3</b>	<b>KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN</b>
3.1.	Một số vấn đề về nghiệp vụ kinh doanh và đầu tư chứng khoán
3.2.	Tài khoản sử dụng và các trường hợp hạch toán chủ yếu đối với chứng khoán kinh doanh
3.3.	Tài khoản sử dụng và các trường hợp hạch toán chủ yếu đối với chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán
3.4.	Tài khoản sử dụng và các trường hợp hạch toán chủ yếu đối với chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn
<b>Chương 4</b>	<b>KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN</b>
4.1.	Ý nghĩa nhiệm vụ kế toán huy động vốn
4.2.	Kế toán huy động vốn bằng tiền gửi
4.3.	Kế toán phát hành giấy tờ có giá
<b>Chương 5</b>	<b>KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ CHO VAY</b>
5.1.	Khái quát chung về nghiệp vụ cho vay
5.2.	Kế toán nghiệp vụ cho vay
<b>Chương 6</b>	<b>KẾ TOÁN CÁC HÌNH THỨC THANH TOÁN TRONG NƯỚC QUA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>
6.1.	Một số vấn đề chung về thanh toán qua ngân hàng
6.2.	Kế toán hình thức thanh toán ủy nhiệm chi/lệnh chi
6.3.	Kế toán hình thức chuyển tiền khác ngân hàng
6.4.	Kế toán hình thức séc chuyển khoản
6.5.	Kế toán hình thức séc tiền mặt
6.6.	Kế toán hình thức séc bảo chi
6.7.	Kế toán hình thức ủy nhiệm thu/nhờ thu

### 7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:

Chương	Tên các bài trong môn học (theo nội dung công việc)	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác
1	Những vấn đề cơ bản về kế toán ngân hàng	5	5	0	0	0	0
2	Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ	5	5	0	0	0	0
3	Kế toán nghiệp vụ kinh doanh và đầu tư chứng khoán	5	5	0	0	0	0
4	Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	13	11	0	0	0	0

5	Kế toán nghiệp vụ cho vay	13	11	0	0	0	0
6	Kế toán các hình thức thanh toán trong nước qua hệ thống ngân hàng thương mại.	7	5	0	0	0	0

### Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10
1	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
3	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
4	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
5	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
6	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

### 8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình
- Giải quyết vấn đề
- Đàm thoại gợi mở
- Phỏng vấn, phát huy tính tích cực và sáng tạo
- Phương pháp bài tập về nhà và báo cáo tại lớp

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về kiến thức:

Sinh viên tham dự đầy đủ các buổi lên lớp theo quy chế, sinh viên tiếp thu bài giảng tại giảng đường, nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình, giảng viên hướng dẫn làm bài tập mẫu ở lớp. Tham dự đầy đủ các buổi thực hành tại phòng máy tính.

Điều kiện dự thi: Sinh viên tham dự 60% số tiết lên lớp.

- Về các điều kiện khác:

Trên cơ sở bài giảng của giảng viên, sinh viên phải đọc và nghiên cứu các tài liệu tham khảo để làm các bài tập, thực hành theo yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

### 10. Tài liệu phục vụ cho học phần

#### 10.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Nguyễn Thị Thanh Nga (2017), Bài giảng Kế toán ngân hàng, Trường Đại học Quảng Bình (lưu hành nội bộ).
- [2] Nguyễn Thị Loan (2011), Kế toán ngân hàng, NXB Phương Đông.

#### 10.2. Tài liệu tham khảo



Làm bài kiểm tra thường xuyên	x	x	x				x	x	x	x
Bài thi kết thúc học phần	x	x	x				x	x	x	x

**GIẢNG VIÊN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**

**Phan Thị Thu Hà**

**PGS.TS. Hoàng Dương Hùng**